



KẾT QUẢ CHẤM PHÚC KHẢO THI TUYỂN SINH CKII - CKI NĂM 2016

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	SBD	Cơ quan công tác	Chuyên ngành	Môn PK	Kết quả	
								Trước PK	Sau PK
1	Đinh Tuấn Anh	22.01.1978	Hà Tĩnh	CKI-159	Trung tâm Giám định Y khoa Hà Tĩnh	Chẩn đoán hình ảnh	CDHA	3.25	3.25
2	Ngô Hữu Đoàn	18.09.1986	Bắc Ninh	CKI-171	Bệnh viện đa khoa huyện Từ Sơn, Bắc Ninh	Chẩn đoán hình ảnh	CDHA	2.25	2.25
3	Đinh Xuân Bình	11.08.1971	Sơn La	CKII-054	Bệnh viện đa khoa Nông nghiệp	Chẩn đoán hình ảnh	CDHA	3.75	3.75
4	Phan Thị Thanh Huyền	10.06.1981	Vĩnh Phúc	CKI-894	Trung tâm phòng chống bệnh xã hội tỉnh Vĩnh Phúc	Da liễu	Da liễu	3.25	3.25
5	Văn Đăng Tuyển	24.12.1980	Vĩnh Phúc	CKI-215	Bệnh viện Tâm thần tỉnh Vĩnh Phúc	Chẩn đoán hình ảnh	Giải phẫu	3.75	3.75
6	Bùi Văn Giang	07.05.1976	Thanh Hóa	CKI-274	Bệnh viện đa khoa Trí Đức Thành	Ngoại khoa	Giải phẫu	1.00	1.00
7	Nguyễn Xuân Sáu	20.04.1976	Nam Định	CKI-251	Bệnh viện đa khoa Lai Châu	Nhân khoa	Giải phẫu	2.25	2.25
8	Bạc Văn Thân	29.10.1988	Sơn La	CKI-253	Bệnh viện đa khoa khu vực Phù Yên, Sơn la	Nhân khoa	Giải phẫu	2.50	2.50
9	Vũ Thuý Giang	23.09.1984	Hà Nội	CKI-440	Bệnh viện 198 Bộ Công An	Răng Hàm Mặt	Giải phẫu	2.50	2.50
10	Nguyễn Thị Thảo	12.09.1987	Hà Nội	CKI-398	Bệnh viện đa khoa huyện Đan Phượng	Sản Phụ khoa	Giải phẫu	5.00	5.00
11	Nguyễn Hữu Thịnh	18.02.1987	Bắc Ninh	CKI-481	Trung tâm Y tế Dự phòng tỉnh Bắc Ninh	Tai Mũi Họng	Giải phẫu	2.00	2.00
12	Ví Hoàng Thuýên	15.04.1983	Sơn La	CKI-521	Bệnh viện đa khoa Mộc Châu, Sơn la	Gây mê hồi sức	GMHS	3.00	3.00
13	Nguyễn Hữu Toàn	08.03.1985	Thanh Hóa	CKI-576	Bệnh viện 71 Trung ương	Hồi sức cấp cứu	HSCC	4.00	4.00
14	Đoàn Thị Hương	13.08.1986	Hà Tĩnh	CKI-732	Bệnh viện đa khoa Tĩnh Hưng yên	Nhi khoa	Nhi	4.50	4.50
15	Nguyễn Thị Hải Anh	02.10.1974	Hà Nội	CKI-330	Bệnh viện đa khoa huyện Hoài Đức	Sản Phụ khoa	Sản	4.50	5.00
16	Trịnh Công Báu	26.10.1986	Thái Bình	CKI-333	Bệnh viện đa khoa khu vực Nghĩa Lộ, Yên Bái	Sản Phụ khoa	Sản	4.25	4.25
17	Trần Thị Bình	28.10.1970	Hòa Bình	CKI-334	Viện Y học cổ truyền Quân đội	Sản Phụ khoa	Sản	3.75	3.75
18	Dương Thị Hằng	07.06.1985	Bắc Giang	CKI-349	Trung tâm Y học dự phòng tỉnh Bắc Giang	Sản Phụ khoa	Sản	4.50	4.50
19	Nguyễn Văn Hiếu	10.12.1987	Bắc Giang	CKI-353	Bệnh viện đa khoa khu vực Cẩm phả, Quảng Ninh	Sản Phụ khoa	Sản	4.50	4.50
20	Hứa Thị Mai	19.03.1986	Cao Bằng	CKI-373	bệnh viện đa khoa TP Cao Bằng	Sản Phụ khoa	Sản	4.50	4.50
21	Nguyễn Thị Thảo	12.09.1987	Hà Nội	CKI-398	Bệnh viện đa khoa huyện Đan Phượng	Sản Phụ khoa	Sản	5.25	5.25
22	Trịnh Thị Bình	21.02.1981	Thanh Hóa	CKI-977	Trung tâm Y tế Huyện Đông Sơn	Sản Phụ khoa	Sản	2.75	2.75
23	Nguyễn Quốc Khánh	01.05.1985	Thanh Hóa	CKI-985	Bệnh viện Phụ sản Thanh Hóa	Sản Phụ khoa	Sản	4.50	5.00
24	Lê Văn Nam	15.12.1979	Thanh Hóa	CKI-989	Bệnh viện đa khoa Hợp Lực	Sản Phụ khoa	Sản	4.50	4.50
25	Ngô Văn Phan	14.06.1971	Thanh Hóa	CKI-993	Bệnh viện đa khoa huyện Thiệu Hóa	Sản Phụ khoa	Sản	3.75	3.75
26	Trịnh Hoài Nam Sơn	07.09.1985	Thanh Hóa	CKI-996	Bệnh viện Phụ sản Thanh Hóa	Sản Phụ khoa	Sản	3.75	3.75
27	Nguyễn Tiến Vinh	29.12.1965	Hà Nội	CKII-149	Bệnh viện đa khoa huyện Thường Tín	Sản Phụ khoa	Sản	4.00	5.00
28	Hồ Hồng Hải	25.03.1972	Nghệ An	CKI-497	Bệnh viện đa khoa huyện Kỳ Sơn, Nghệ An	Gây mê hồi sức	SLH	3.00	3.00

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	SBD	Cơ quan công tác	Chuyên ngành	Môn PK	Kết quả	
								Trước PK	Sau PK
29	Hoàng Ngọc Hưng	15.04.1987	Sơn La	CKI-502	Bệnh viện đa khoa huyện Mai Sơn, Sơn La	Cấy mê hồi sức	SLH	3.00	3.00
30	Nguyễn Thị Minh Hương	04.04.1972	Hà Nội	CKI-504	Bệnh viện đa khoa huyện Thạch Thất, Hà Nội	Cấy mê hồi sức	SLH	2.50	2.50
31	Lương Văn Nguyên	01.10.1973	Thanh Hóa	CKI-513	Bệnh viện đa khoa Thường Xuân, Thanh Hóa	Cấy mê hồi sức	SLH	1.00	1.00
32	Vũ Hoàng Thuyền	15.04.1983	Sơn La	CKI-521	Bệnh viện đa khoa Mộc Châu, Sơn la	Cấy mê hồi sức	SLH	2.25	2.25
33	Bùi Thị Hằng	11.01.1987	Hải Dương	CKI-547	Bệnh viện đa khoa huyện Ninh Giang, Hải Dương	Hồi sức cấp cứu	SLH	3.00	3.25
34	Nguyễn Văn Tiến	26.05.1975	Thanh Hóa	CKI-574	Bệnh viện đa khoa huyện Hậu Lộc, Thanh Hóa	Hồi sức cấp cứu	SLH	3.00	3.00
35	Đỗ Minh Tuấn	19.10.1983	Thái Bình	CKI-578	Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình	Hồi sức cấp cứu	SLH	2.75	2.75
36	Trương Thị Anh	30.10.1976	Thái Bình	CKI-708	Bệnh viện đa khoa TP Yên Bái	Nhi khoa	SLH	2.00	2.00
37	Lê Thị Thu	10.02.1987	Vĩnh Phúc	CKI-766	Bệnh viện Sản Nhi Vĩnh Phúc	Nhi khoa	SLH	3.25	3.25
38	Trần Mạnh Hà	28.08.1973	Lào Cai	CKI-605	Bệnh viện đa khoa khu vực Nghĩa Lộ, Yên Bái	Nội khoa	SLH	3.00	3.00
39	Vũ Văn Khuông	10.02.1974	Nghệ An	CKI-640	Trung tâm Y tế huyện Kỳ Sơn, Nghệ An	Nội khoa	SLH	2.50	2.50
40	Đào Anh Minh	11.02.1976	Hà Nam	CKI-647	Bệnh viện đa khoa Tỉnh Hà Nam	Nội khoa	SLH	2.75	3.00
41	Đinh Thị Bảo Thoa	14.01.1977	Sơn La	CKI-678	Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Trung ương	Nội khoa	SLH	3.25	3.25
42	Trần Thị Hương	01.03.1972	Thái Nguyên	CKI-870	Bệnh viện Bắc Thăng Long	Truyền nhiễm	Truyền nhiễm	3.25	3.50
43	Giảng Thị Máy	07.10.1983	Hà Giang	CKI-872	Bệnh viện đa khoa huyện Quán Bạ, Hà Giang	Truyền nhiễm	Truyền nhiễm	4.50	4.75
44	Nguyễn Thuận Tâm	13.08.1989	Hưng Yên	CKI-874	Bệnh viện đa khoa Phố Nối, Hưng Yên	Truyền nhiễm	Truyền nhiễm	4.50	4.50
45	Mai Xuân Thành	07.07.1975	Thanh Hóa	CKI-876	Trung tâm Y tế huyện Nga Sơn, Thanh Hóa	Truyền nhiễm	Truyền nhiễm	4.50	4.50
46	Vũ Xuân Thọ	03.01.1981	Yên Bái	CKI-877	Trung tâm phòng chống HIV/AIDS Yên Bái	Truyền nhiễm	Truyền nhiễm	4.50	4.50
47	Nguyễn Văn Toàn	11.11.1984	Hà Nội	CKI-880	Bệnh viện 198, Bộ Công An	Truyền nhiễm	Truyền nhiễm	4.50	5.00
48	Trần Thanh Bình	05.10.1980	Lai Châu	CKI-883	Trung tâm phòng chống bệnh xã hội Điện Biên	Da liễu	Vì sinh	3.50	3.50
49	Phan Thị Thanh Huyền	10.06.1981	Vĩnh Phúc	CKI-894	Trung tâm phòng chống bệnh xã hội tỉnh Vĩnh Phúc	Da liễu	Vì sinh	2.75	2.75
50	Nguyễn Hữu Đức	24.02.1975	Hà Nội	CKI-916	Bệnh viện Bạch Mai	Kỹ thuật Y học	YSH	3.75	3.75
51	Nguyễn Công Thịnh	05.03.1974	Nam Định	CKI-932	Bệnh viện đa khoa Đồng Đa	Kỹ thuật Y học	YSH	3.75	3.75
52	Đỗ Thị Hoài Thu	21.11.1988	Hải Phòng	CKI-933	Bệnh viện Kiến An	Kỹ thuật Y học	YSH	4.50	4.50

Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2016
HIỆU TRƯỞNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH SĐH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Tạ Thành Văn
 CKI - CKII 2016